

TÌM HIỂU VỀ PHONG TRÀO “ĐẠI PHONG” NHỮNG NĂM ĐẦU XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC

TS NGUYỄN MẠNH HÙNG*

1. Đại Phong là một làng nằm giữa vùng chiêm trũng thuộc xã Phong Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, diện tích đất tự nhiên khoảng 1.010 mẫu Trung Bộ, bình quân diện tích gieo cấy là trên 2 sào/nhân khẩu, đất trồng màu ít, kỹ thuật canh tác lạc hậu, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Năm 1959, từ kinh nghiệm của hợp tác xã (HTX) nông nghiệp Tây Xá (xã Lộc Ninh), Chi ủy và Ban quản lý HTX Đại Phong vừa tập trung xây dựng, kiện toàn tổ đội sản xuất, vừa tổ chức lực lượng dân quân du kích. Dân quân du kích Đại Phong là lực lượng xung kích, nòng cốt trong lao động sản xuất, trong đó nhiệm vụ quan trọng là khai hoang miền Tây và làm thủy lợi, đồng thời thực hiện tốt nhiệm vụ huấn luyện quân sự, tuần tra canh gác, giữ gìn trị an. Trước yêu cầu khách quan đòi hỏi phải mở rộng diện tích đất canh tác, phá “xiềng ba sào” và cải tạo đồng ruộng, Chi ủy, Ban quản lý HTX Đại Phong xác định hướng đi chủ yếu là khai hoang, lập khu sản xuất miền Tây Lệ Thủy và làm công tác thủy lợi. Thực hiện khẩu hiệu “Lấy rừng nuôi rẫy, lấy ngắn nuôi dài”, HTX và xã viên đã chủ động, sáng tạo lấy lâm sản đưa về đồng bằng trao đổi giống

cây, con, đầu tư cho việc sản xuất ở khu miền Tây. Kết thúc chiến dịch miền Tây, Đại Phong đã khai hoang được 200 hécta, phủ xanh đất trống đồi trọc, khơi dậy tiềm năng kinh tế, đẩy mạnh thâm canh tăng năng suất. Đời sống của xã viên ở khu kinh tế mới miền Tây được cải thiện rõ rệt. Đạt được những thành tựu bước đầu ở khu kinh tế mới như trên là do ban quản lý HTX Đại Phong có phương pháp tổ chức, bố trí lực lượng sản xuất hợp lý, đặc biệt là sử dụng lực lượng dân quân với khẩu hiệu “Đào được một góc ruộng là diệt được một tên địch” và sự kết hợp khoa học giữa nhiệm vụ sản xuất và nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu.

Do nằm ở vùng chiêm trũng, hệ thống đê điều còn yếu, hạn hán, lũ lụt thường xuyên xảy ra hàng năm, nên Đại Phong xác định “chống hạn như chống giặc”, thực hiện “nghiêng đồng đổ nước ra sông”, Ban quản lý và xã viên HTX, mà nòng cốt là lực lượng dân quân đã khăn trương đắp đập “bi Cồn Tứ”, là con đập lớn nhất lúc bấy giờ. Nhờ đẩy mạnh khai phá miền Tây, khoanh vùng, đắp đập, mở rộng diện tích cây lúa và phục hồi các làng nghề thủ công truyền thống, nên kinh tế nông nghiệp Đại Phong phát triển mạnh mẽ, đời sống của xã viên ngày càng nâng cao, bộ mặt thôn xóm

* Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng

“đổi sắc, thay da”. Đại Phong vươn lên trở thành điển hình về cải tiến kỹ thuật, quản lý lao động và thâm canh tăng vụ trong toàn tỉnh, đẩy lùi nghèo nàn, thiếu đói quanh năm. Từ một HTX yếu kém, Đại Phong đã trở thành HTX điển hình của Quảng Bình, lá cờ đầu của ngành nông nghiệp toàn miền Bắc.

Để đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phấn đấu hoàn thành thắng lợi kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Công nhân phát cao ngọn cờ Duyên Hải, Nông dân phát cao ngọn cờ Đại Phong, Quân đội anh hùng phát cao ngọn cờ “ba nhất”, Công, nông, binh đại thi đua, đại đoàn kết, Chủ nghĩa xã hội nhất định đại thành công, Bắc-Nam nhất định sẽ thống nhất non sông một nhà!”¹. HTX Đại Phong, là một trong ba ngọn cờ tiêu biểu của phong trào thi đua lúc bấy giờ. Do đó, Thường vụ Hội đồng Chính phủ và Hội nghị Hội đồng Chính phủ phát động phong trào thi đua “Học tập, tiến kịp và vượt HTX nông nghiệp Đại Phong” trong các HTX nông nghiệp ở miền Bắc.

Từ thực tiễn HTX nông nghiệp Đại Phong, bước đầu rút ra một số kinh nghiệm quý: quản lý HTX cả ba mặt sản xuất, lao động, tài vụ; vận dụng đường lối chính sách; công tác lãnh đạo khoa học của chi bộ, vai trò tiên phong, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của Ban quản lý HTX, công tác chính trị và tư tưởng². Những kinh nghiệm trên của Đại Phong là cơ sở để các HTX nông nghiệp ở miền Bắc nghiên cứu, vận dụng trong xây dựng và củng cố HTX, phát triển sản xuất nông nghiệp.

2. Hưởng ứng phong trào thi đua với Đại Phong, trên cơ sở chủ trương xây dựng HTX,

phát triển sản xuất nông nghiệp của Đảng, sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của các cấp bộ đảng, các HTX nông nghiệp ở miền Bắc đã đẩy lên phong trào thi đua đua đua kịp và vượt Đại Phong, đưa sản xuất nông nghiệp tiến lên sản xuất lớn XHCN. Trong hai năm (1961-1962), việc hợp nhất các HTX nhỏ thành các HTX có quy mô thôn và đưa các HTX nông nghiệp bậc thấp có đủ điều kiện lên HTX bậc cao được tiến hành khẩn trương. Đến cuối năm 1961, tỉnh Vĩnh Phúc sau sắp xếp lại còn 817 HTX, trong đó có 336 HTX toàn thôn, 10 HTX liên thôn và 7 HTX toàn xã, có 180 HTX bậc cao³. Miền xuôi Nghệ An có 56,37% số HTX có quy mô dưới 100 hộ, 20% HTX từ 101 đến 115 hộ, 13,52% HTX có quy mô 151 đến 200 hộ, 10,2% HTX có quy mô trên 200 hộ (175 HTX)⁴. Năm 1961, tỉnh Hưng Yên đã tiến hành hợp nhất 674 HTX nhỏ thành 260 HTX quy mô thôn. Năm 1962, toàn tỉnh có 125 HTX bậc cao, ba xã có HTX quy mô toàn xã⁵. Cùng với việc củng cố và phát triển hợp tác nông nghiệp, đảng bộ các địa phương chú trọng củng cố, bồi dưỡng, sắp xếp đội ngũ cán bộ HTX. Nhờ đó, trình độ quản lý, điều hành sản xuất của cán bộ HTX được nâng lên một bước, phần lớn các HTX đã lập được kế hoạch sản xuất, phương hướng và biện pháp sản xuất được thể hiện rõ và toàn diện hơn. Đặc biệt, bước đầu có HTX đã lập được kế hoạch ba khoán (khoán sản lượng, khoán chi phí sản xuất và khoán công điểm), như tỉnh Vĩnh Phúc có 54% số HTX nông nghiệp lập kế hoạch ba khoán⁶.

Việc mở rộng quy mô HTX nông nghiệp, tích cực đẩy mạnh cuộc vận động đi khai hoang

phát triển kinh tế, đẩy mạnh xây dựng và phát triển hệ thống thủy lợi, củng cố và bảo vệ đê, hệ thống thủy nông nội đồng, mở các chiến dịch làm phân xanh, phân bùn, cải tạo đồng ruộng, cải tiến nông cụ, khuyến khích áp dụng kỹ thuật sản xuất mới vào đồng ruộng, lựa chọn giống tốt, đã tạo điều kiện cho các địa phương mở rộng sản xuất, tạo ra sự phân công lao động mới, phát triển ngành nghề và đạt được một số tiến bộ. Tuy nhiên, mô hình HTX lúc này vẫn còn nhiều hạn chế bất cập như: thiếu sự chỉ đạo chặt chẽ, kiên quyết; việc hợp nhất các HTX nhỏ thành HTX quy mô thôn, liên thôn còn gò ép, chưa hội tụ đầy đủ các điều kiện cần thiết; cán bộ lãnh đạo các cấp chưa chú ý đúng mức vấn đề cải tiến kỹ thuật; số HTX có kế hoạch và phấn đấu thực hiện kế hoạch còn ít; công tác tài vụ còn nhiều yếu kém; đặc biệt là sự bất cập giữa yêu cầu quản lý HTX ngày càng tăng và năng lực có hạn của đội ngũ cán bộ, giữa yêu cầu cao của xây dựng và phát triển HTX với trình độ dân trí còn thấp của xã viên... nên hiệu quả quản lý và điều hành thấp, thành tích đạt được chỉ trong phạm vi hẹp và không bền vững. Việc tăng năng suất, tăng thu nhập của HTX, xã viên lại giảm, công tác ba khoán đạt hiệu quả thấp, yêu cầu cấp bách đặt ra cần phải đẩy mạnh cải tiến quản lý HTX, cải tiến kỹ thuật, khắc phục những hạn chế, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp. Do vậy, nhiều nơi mô hình HTX còn mang nặng tính hình thức, hoạt động kém hiệu quả.

3. Phát huy tinh thần “Đại Phong”, cán bộ, đảng viên, xã viên HTX nông nghiệp ở miền Bắc đã tích cực xây dựng HTX, đẩy mạnh sản xuất, với phương châm làm đến đâu, ăn chắc đến đấy, với các nội dung:

- *Về cải tiến quản lý HTX*: xác định đúng phương hướng sản xuất, xây dựng được kế hoạch sản xuất, đáp ứng yêu cầu của Nhà nước và khả năng thực tế của địa phương; tổ chức và sử dụng hợp lý sức lao động, thực hiện chế độ ba khoán, tăng số lượng và giá trị ngày công; quản lý tài vụ theo Điều lệ và nội quy HTX, khắc phục tệ tham ô, lãng phí.

- *Về cải tiến kỹ thuật*: đủ nước, nhiều phân, tốt giống; cấy đúng thời vụ; phòng trừ sâu bệnh; cải tiến nông cụ, xây dựng các định mức tiêu chuẩn kỹ thuật; thành lập tổ khoa học-kỹ thuật trong HTX; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc đưa khoa học-kỹ thuật vào sản xuất.

Cuộc vận động cải tiến quản lý HTX, cải tiến kỹ thuật diễn ra sâu rộng khắp các HTX nông nghiệp và bước đầu đạt được những thành tựu quan trọng. Công tác quản lý về sản xuất, lao động và tài vụ của các HTX nông nghiệp được cải tiến từng phần. Việc áp dụng các biện pháp kỹ thuật vào sản xuất được mở rộng. Phong trào khai hoang, xây dựng khu kinh tế mới của các tỉnh, thành tiếp tục phát triển và được tổ chức chặt chẽ, tiêu biểu là các tỉnh Thái Bình, Vĩnh Phúc, Hưng Yên,...

Phát huy tinh thần hăng hái cách mạng của nông dân, khắc phục mọi khó khăn do thiên tai, địch họa, thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế nông nghiệp 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), phong trào thi đua “Học tập, tiến kịp và vượt hợp tác xã Đại Phong” của các HTX nông nghiệp miền Bắc phát triển mạnh mẽ, tiêu biểu là phong trào “*Phát cờ Đại Phong, đẩy mạnh Đông Xuân, tiến quân 6 tốt*”, “*Bám ruộng đất mà sản xuất, bám hố bom mà thâm canh*”, “*Hai*

giỏi” của quân dân Quảng Bình; phong trào thi đua “*Ba lá cờ đầu*”, “*10 giỏi*”, “*Mùa xuân ba nhất*” của Hải Phòng; “*Giành vụ mùa năm nhất*”, “*Quyết tâm giành vụ mùa Đại Phong thắng lợi*”, “*Thi đua với gái, trai Đại Phong*”, “*Ba mục tiêu*” của tỉnh Hưng Yên; phong trào “*Thanh niên 5 nhất*”, “*Phụ nữ 5 tốt*”, “*Xây dựng chi bộ, đảng bộ 4 tốt*”, “*Xuống ruộng thâm canh, lên rừng bảo vệ và khai thác*” của tỉnh Nghệ An; chiến dịch “*Đông Xuân giành thắng lợi toàn diện và vượt bậc*”, “*Ngày hội bán nông sản thực phẩm*” của Cao Bằng;...

Đến năm 1965, HTX nông nghiệp đã được củng cố và tăng cường thêm một bước, quy mô của nhiều HTX được mở rộng. Cơ sở vật chất-kỹ thuật của HTX được tăng cường, đến năm 1965 diện tích các loại cây trồng ở miền Bắc đạt 3.333,3 nghìn hécta, tăng 492,8 nghìn hécta so với năm 1960⁷; xây dựng được 33 công trình thủy lợi lớn, khôi phục và xây dựng 1.500 công trình vừa và nhỏ; xây dựng được 3.139 điểm cơ khí nhỏ, 7 trạm và 32 đội máy kéo. Năng suất lúa năm 1960 đạt 18,40 tạ/hécta đã tăng lên 18,96 tạ/hécta vào năm 1965⁸; sản lượng lương thực quy thóc của HTX nông nghiệp miền Bắc năm 1960 đạt 4.682,5 nghìn tấn, đến năm 1965 tăng lên 5.534,8 nghìn tấn⁹; sản lượng lương thực quy thóc bình quân một nhân khẩu trên toàn miền Bắc đến năm 1965 đạt 304 kg, tăng hơn so với năm 1960¹⁰. Đến năm 1965, toàn miền Bắc có 7 huyện và 640 HTX đạt năng suất bình quân 5 tấn thóc trở lên trên 1 hécta ruộng 2 vụ lúa¹¹. Nhiều địa phương và HTX sản xuất nông nghiệp đã vươn lên trở thành điển hình tiên tiến như: Đông Phương Hồng (Thanh Hoá); Hồng Long, Thống Nhất, Nà Cọ (Nghệ An); xã

Thanh Nhật (Cao Bằng); xã Đông Kinh (Hưng Yên); huyện Vĩnh Tường (Vĩnh Phúc); huyện Lâm Thao (Phú Thọ); HTX Cự Nẫm, Lộc Long, Hà Thiệp, Thiết Sơn (Quảng Bình); thị xã Hải Dương, huyện Ninh Giang (Hải Dương); ...

Thi đua với HTX nông nghiệp Đại Phong là một trong những động lực thúc đẩy tinh thần hăng hái cách mạng, vượt mọi khó khăn của giai cấp nông dân tập thể miền Bắc, ra sức xây dựng và củng cố HTX, đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp. Mặc dù trong điều kiện lịch sử nhất định phong trào còn có nhiều hạn chế, nhưng những thành tựu đạt được trong phát triển kinh tế nông nghiệp góp phần quan trọng vào xây dựng hậu phương miền Bắc XHCN, tích cực chi viện cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

1. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2000, T.10, tr. 375

2. Xem Nguyễn Chí Thanh: *Về sản xuất nông nghiệp và hợp tác hoá nông nghiệp*, ST, H, 1969, tr.130

3, 6. Xem Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc (1930-2005)*, CTQG, H, 2007, tr.301

4. Xem Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Nghệ An: *Lịch sử Đảng bộ Nghệ An*, tập 2 (1954-1975), NXB Nghệ An, 1999, tr.100

5. Xem: Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hưng Yên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Hưng Yên*, tập 2 (1954-1975), CTQG, H, 2004, tr. 97-98

7, 8, 9, 10, 11. Xem Tổng cục Thống kê: *Số liệu thống kê Việt Nam thế kỷ XX*, NXB Thống kê, H, 2004, T.1, tr. 282, 287, 284, 324, 298.